BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31/2023/TT-BCA

Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2023

THÔNG TƯ

QUY ĐỊNH VỀ MẪU HỘ CHIẾU, MẪU GIÁY THÔNG HÀNH VÀ CÁC BIỂU MẪU LIÊN QUAN

Căn cứ Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số <u>76/2020/NĐ-CP</u> ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết đối tượng, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp, thu hồi, hủy giá trị sử dụng giấy thông hành;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xuất nhập cảnh;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định về mẫu hộ chiếu, giấy thông hành và các biểu mẫu liên quan.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- 1. Thông tư này quy định mẫu hộ chiếu, giấy thông hành và các biểu mẫu liên quan đến việc cấp, sử dụng hộ chiếu, giấy thông hành.
- 2. Mẫu tờ khai đề nghị cấp, gia hạn và trình báo mất hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ thực hiện theo quy định của Bộ Ngoại giao.
- 3. Mẫu tờ khai đề nghị cấp, trình báo mất giấy thông hành và cấp giấy chứng nhận nhập cảnh thực hiện theo quy định tại Nghị định số 76/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết đối tượng, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp, thu hồi, hủy giá trị sử dụng giấy thông hành.
- 4. Thông tư này áp dụng đối với công dân Việt Nam và cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 2. Mẫu hộ chiếu

- 1. Quy cách, kỹ thuật chung của hô chiếu:
- a) Mặt ngoài của trang bìa in quốc hiệu, quốc huy, tên hộ chiếu; hộ chiếu có gắn chip điện tử có biểu tượng chíp điện tử;
- b) Hình ảnh tại các trang trong hộ chiếu là cảnh đẹp đất nước, di sản văn hóa Việt Nam, kết hợp cùng họa tiết trống đồng;
- c) Ngôn ngữ sử dụng trong hộ chiếu: tiếng Việt và tiếng Anh;
- d) Số trang trong cuốn hộ chiếu không kể trang bìa: 48 trang đối với hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và hộ chiếu phổ thông có thời hạn 5 năm hoặc 10 năm; 12 trang đối với hộ chiếu phổ thông cấp theo thủ tục rút gọn có thời hạn không quá 12 tháng;
- đ) Kích thước theo tiêu chuẩn ISO 7810 (ED-3): 88mm x 125mm ± 0,75 mm;
- e) Bán kính góc cuốn hộ chiếu r: 3,18mm ± 0,3mm;
- f) Chíp điện tử được đặt trong bìa sau của hộ chiếu có gắn chíp điện tử;
- g) Bìa hộ chiếu là loại vật liệu nhựa tổng hợp, có độ bền cao;
- h) Chữ, số hô chiếu được đục lỗ bằng công nghệ laser thông suốt từ trang 1 tới bìa sau cuốn hộ chiếu và trùng với chữ, số ở trang 1;
- i) Toàn bộ nội dung, hình ảnh in trong hộ chiếu được thực hiện bằng công nghệ hiện đại đáp ứng yêu cầu bảo an, chống nguy cơ làm giả và đạt tiêu chuẩn ICAO.
- 2.Các mẫu hô chiếu:
- a) Hộ chiếu ngoại giao, trang bìa màu nâu đỏ (mẫu HCNG);
- b) Hộ chiếu công vụ, trang bìa màu xanh lá cây đậm (mẫu HCCV);
- c) Hộ chiếu phổ thông, trang bìa màu xanh tím (mẫu HCPT);

d) Hộ chiếu phổ thông cấp theo thủ tục rút gọn, trang bìa màu đen (mẫu HCPT-RG).

Điều 3. Mẫu giấy thông hành

- 1. Quy cách kỹ thuật chung của giấy thông hành:
- a) Mặt ngoài của trang bìa in quốc hiệu, quốc huy, tên giấy thông hành;
- b) Ngôn ngữ sử dụng trong giấy thông hành: tiếng Việt và tiếng Campuchia đối với giấy thông hành biên giới Việt Nam Campuchia; tiếng Việt và tiếng Lào đối với giấy thông hành biên giới Việt Nam Lào; tiếng Việt và tiếng Trung Quốc đối với giấy thông hành xuất nhập cảnh vùng biên giới Việt Nam Trung Quốc;
- c) Số trang trong giấy thông hành không kể trang bìa: 16 trang đối với giấy thông hành biên giới Việt Nam Campuchia và giấy thông hành biên giới Việt Nam Lào, 28 trang đối với giấy thông hành xuất nhập cảnh vùng biên giới Việt Nam Trung Quốc;
- d) Kích thước theo chuẩn ISO 7810 (ID-3): 88mm x 125mm ± 0,75mm;
- đ) Bìa giấy thông hành là loại vật liệu nhựa tổng hợp, có độ bền cao;
- e) Toàn bộ nội dung in trong giấy thông hành được thực hiện bằng công nghệ hiện đại đáp ứng yêu cầu bảo an, chống nguy cơ làm giả.
- 2. Các mẫu giấy thông hành:
- a) Giấy thông hành biên giới Việt Nam Campuchia, trang bìa màu xanh tím (mẫu GTHVN-C);
- b) Giấy thông hành biên giới Việt Nam Lào, trang bìa màu xanh da trời (mẫu GTHVN-L);
- c) Giấy thông hành xuất nhập cảnh vùng biên giới Việt Nam Trung Quốc cấp cho cán bộ, công chức, trang bìa màu nâu (mẫu GTHVN01-TQ);
- d) Giấy thông hành xuất nhập cảnh vùng biên giới Việt Nam Trung Quốc cấp cho cư dân biên giới, trang bìa màu ghi xám (mẫu GTHVN02-TQ).

Điều 4. Biểu mẫu

Ban hành kèm theo Thông tư này các biểu mẫu sau:

- 1. Biểu mẫu đề nghị cấp, khôi phục giá trị sử dụng, trình báo mất hộ chiếu phổ thông
- a) Tờ khai đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở trong nước dành cho người từ 14 tuổi trở lên (mẫu TK01);
- b) Tờ khai đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở trong nước dành cho người chưa đủ 14 tuổi (mẫu TK01a);
- c) Tờ khai đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở nước ngoài dành cho người từ 14 tuổi trở lên (mẫu TK02);
- d) Tờ khai đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở nước ngoài dành cho người chưa đủ 14 tuổi (mẫu TK02a);
- đ) Tờ khai đề nghị xác nhận nhân thân cho công dân Việt Nam ở nước ngoài đề nghị cấp hộ chiếu (mẫu TK03);
- e) Tờ khai đề nghị khôi phục giá trị sử dụng hộ chiếu phổ thông (mẫu TK04);
- f) Đơn trình báo mất hộ chiếu phổ thông (mẫu TK05);
- g) Đơn trình bày về việc chưa đến nhận hộ chiếu (mẫu TK06).
- 2. Biểu mẫu dùng cho cơ quan có liên quan
- a) Thông báo về việc chuyển đơn trình báo mất hộ chiếu phổ thông (mẫu VB01);
- b) Công điện của cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài đề nghị xác minh nhân thân để cấp hộ chiếu phổ thông cho công dân Việt Nam (mẫu VB02);
- c) Thông báo về việc giải quyết đơn trình báo mất hộ chiếu phổ thông (mẫu VB03).

Điều 5. Sản xuất, quản lý ấn phẩm trắng hộ chiếu, giấy thông hành

- 1. Cục Quản lý xuất nhập cảnh có trách nhiệm hợp đồng với Viện Khoa học và công nghệ để nghiên cứu, chế tạo, sản xuất ấn phẩm trắng có kỹ thuật bảo an và cung cấp kịp thời theo yêu cầu cửa cơ quan có thẩm quyền cấp hộ chiếu, giấy thông hành.
- 2. Cơ quan có thẩm quyền cấp hộ chiếu, giấy thông hành phải quản lý ấn phẩm trắng theo quy định.
- 3. Trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, cơ quan có thẩm quyền cấp hộ chiếu, giấy thông hành phải dự trù và đăng ký với Cục Quản lý xuất

nhập cảnh số lượng ấn phẩm trắng cần sử dụng cho năm tiếp theo.

Cách đăng ký như sau: các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và các cơ quan có thẩm quyền của Bộ Ngoại giao đăng ký qua Cục Lãnh sự; Công an cấp xã, Công an cấp huyện đăng ký qua Công an cấp tỉnh; Cục Lãnh sự, Công an cấp tỉnh đăng ký trực tiếp với Cục Quản lý xuất nhập cảnh.

Điều 6. Hiệu lực thi hành và điều khoản chuyển tiếp

- 1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2023.
- 2. Thông tư này tháy thế Thông tư số 73/2021/TT-BCA ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về mẫu hộ chiếu, giấy thông hành và các biểu mẫu liên quan và Thông tư số 68/2022/TT-BCA ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 73/2021/TT-BCA ngày 29/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về mẫu hộ chiếu, giấy thông hành và các biểu mẫu liên quan.
- 3. Bãi bỏ Điều 6 Thông tư số 15/2022/TT-BCA ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2017/TT-BCA ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về trình tự cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và sát hạch, cấp Chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; Thông tư số 45/2017/TT-BCA ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về trình tự đăng ký mẫu con dấu, thu hồi và hủy con dấu, hủy giá trị sử dụng con dấu, kiểm tra việc quản lý và sử dụng con dấu; Thông tư số 58/2020/TT-BCA ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; Thông tư số 65/2020/TT-BCA ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và quy trình tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông; Thông tư số 68/2020/TT-BCA ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quy trình tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính của Cảnh sát đường thủy; Thông tư số 73/2021/TT-BCA ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về mẫu hộ chiếu, giấy thông hành và các biểu mẫu liên quan.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

- 1. Cục Quản lý xuất nhập cảnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và Công an địa phương tổ chức thực hiện; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.
- 2. Quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc, cơ quan, đơn vị, cá nhân trao đổi về Bộ Công an (qua Cục Quản lý xuất nhập cảnh) để được hướng dẫn./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Các đồng chí Thứ trưởng Bộ Công an;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Công an;
- Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo, Cổng thông tin điện tử Chính phủ,
- Cổng thông tin điện tử Bộ Công an;
- Luru: VT, QLXINC (P5).

Đại tướng Tô Lâm

Mẫu TK01Ban hành kèm theo Thông tư số 31/2023/TT-BCA ngày 20 tháng 7 năm 2023
của Bộ Công an

					CỘI		ÒA X/ ộc lập					T NAI	VΙ		
	TỜ KHAI Ånh (1)											Ånh (1)			
	Đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở trong nước dành cho người từ 14 tuổi trở lên														
1. Họ	Ch	nữ đện	n và tế	ên				.(2) 2.	Giới t	ính: N	lam 🗆	Nữ □			
3. Sinh ngày thán	B. Sinh ngày tháng năm Nơi sinh <i>(tỉnh, thành phố)</i> ⁽³⁾														
4. Số CCCD/CMND														Ngày	cấp/

5. Dân tộc6. Tớ	ồn giáo7. Số điện thoại	
	í	
9. Địa chỉ đăng ký tạm trú		
10. Nghề nghiệp		
	sinh ngày//	
Mẹ: họ và tên	sinh ngày/	
Vợ /chồng: họ và tên	sinh ngày//	
13. Hộ chiếu phổ thông lần g	ần nhất (<i>nếu có</i>) số cấp ngày/	
14. Nội dung đề nghị ⁽⁴⁾		
Cấp hộ chiếu có gắn chip điệ	n tử □ Cấp hộ chiếu không gắn chip điện tử □	
	Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật./, ngày tháng năm Người đề nghị ⁽⁵⁾ (Ký, ghi rõ họ và tên)	
Ånh (1)	 Chú thích: (1) Ảnh mới chụp không quá 06 tháng, cỡ 4cm x 6cm, mặt nhìn thẳng, đầu để tr đeo kính, trang phục lịch sự, phông ảnh nền trắng. (2) Họ, chữ đệm và tên viết bằng chữ in hoa. (3) Nếu sinh ra ở nước ngoài thì ghi tên quốc gia. (4) Ghi cụ thể: cấp hộ chiếu lần đầu hoặc cấp lại hộ chiếu; đề nghị khác nếu có hộ chiếu có (hoặc không) gắn chíp điện tử thì đánh dấu (X) vào ô tương ứng. (5) Đối với người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận th quy định của Bộ luật Dân sự, người chưa đủ 14 tuổi thì người đại diện họp pháp 	(ghi rõ lý do). Đề nghị cấp ức, làm chủ hành vi theo
	Mẫu TK01a Ban hành kèm theo Thông tư số 31/2023/TT-BCA của Bộ Công an	ngày 20 tháng 7 năm 2023
	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc 	š 1 (d)
	TÒ KHAI	Ånh (1)
	I	
	Đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở trong nước dành cho người chưa đủ 14 tuổi	
A. Thông tin người đại diệ	14 tuổi	
A. Thông tin người đại diệ 1. Họ và tên ⁽²⁾	14 tuổi	

4. Số CCCD/CMND													Ngày	y cấp/	<i>/</i>
5. Địa chỉ thường trú															
6. Số điện thoại															
7. Quan hệ với người	chưa đủ 14 t	uổi đề	nghị c	ấp hộ	chiếu	:									
B. Thông tin về ngư	ròi chưa đủ	14 tuổi	đề ng	ghị cấ	p hộ	chiếu	ı:								
1. Họ	Chữ đện	n và têr	١			(2) 2	2. Giới	i tính: N	Jam □	Nữ □					
3. Sinh ngày thá	ing năm	Noi	sinh (tỉnh, tl	hành p	ohố) ⁽³⁾)								
4. Số định danh cá n	nân														
5. Quốc tịch	6. Dâr	ı tộc			7	. Tôn	giáo								
8. Địa chỉ đăng ký thu	-														
9. Địa chỉ đăng ký tại															
10. Cha: họ và tên															
Mẹ: họ và tên							sir	nh ngày	·/	.J					
11. Hộ chiếu phổ thôn	ng lần gần nha	ất (<i>nếu</i>	có) số				C	ấp ngày	<i>,</i> /	J					
12. Nội dung đề nghị	(4)														
			Tôi	xin ca		, ngà <u>:</u> Igười	<i>y tl</i> i đại c	nông tin náng liện họ rõ họ và	<i>năm</i> yp phá		sự thật	t./.			
	Chú thícl (1) Ảnh c để trần, r	ủa ngươ	ời dướ rõ hai t	i 14 tu tai, kh	ıổi đề lông đ	nghị d eo kín	cấp hộ nh, trai	chiếu, ng phục	chụp l c lịch s	không (tự, phô	quá 06 ng ảnh	tháng c nền trắ	cỡ 4cm ng.	x 6cm, mặt ı	nhìn thẳng đầu
Ånh (1)	(2) Họ, ch	ıữ đệm	và têr	ı viết k	oằng d	:hữ in	hoa.								
	(3) Nếu si	inh ra ỏ	nước	ngoài	i thì gh	ni tên (quốc g	gia.							
	(4) Ghi cụ	ı thể: ca	ấp hộ	chiếu	lần đầ	u hoặ	ic cấp	lại hộ d	chiếu; d	đề nghị	i khác i	nếu có	(ghi rõ l	lý do).	
						В	an hài	nh kèm	theo T	Thông t	tư số 3	lẫu TK 1/2023/ Bộ Côr	TT-BC/	A ngày 20 thá	áng 7 năm 2023
				CĢ				CHỦ N do - H			MAM				
							TÒ) KHAI	•					À	anh (1)
		Đề ng	ghị cấ	p hộ c	chiếu	phổ t		ở nướ trở lê		ài dàn	h cho	người	từ 14		
1. Họ	Chữ (đệm và	tên				.(2) 2.	Giới tí	nh: Na	m □ Ní	Ĭ'□				

3. Sinh ngày tháng	3. Sinh ngày tháng năm Nơi sinh <i>(tỉnh, thành phố)</i> ⁽³⁾									
4. Số CCCD/CMND										Ngày cấp/
5. Dân tộc	6. Tôn giáo		7	'. Số d	điện thoạ	i ⁽⁴⁾				
8. Địa chỉ cư trú ở nước ngoài										
9. Địa chỉ đăng ký thườn										
10. Nghề nghiệp				-						
12. Cha: họ và tên						sinh ng	ày	//		
Mẹ: họ và tên						sinh ng	ày/	·/		
Vợ /chồng: họ và tên sinh ngày/										
13. Họ tên, địa chỉ, số điệ	ện thoại của thâ	n nhân	ở Việt	Nam	(nếu có,					
14. Xuất cảnh Việt Nam r	ngày//		qua củ	ra khẩ	àu					
15. Hộ chiếu phổ thông lầ	àn gần nhất (<i>nết</i>	ı có) số				. cấp nọ	jày	//		
16. Nội dung đề nghị ⁽⁵⁾ .										
Cấp hộ chiếu có gắn chi	íp điện tử □			Cấp h	nộ chiếu	không g	jắn chí	p điện	tử □	
		Tôi	xin ca	m đoa	an những	j thông t	in trên	là đú	ng sự th	nật./.
					, ngày		g			
						hi rõ họ)		
	Chú thích									
	(1) Ảnh mớ kính, trang	ới chụp l phục lịc	không ch sự,	quá (phôn	06 tháng g ảnh nế	cỡ 4cm n trắng.	x 6cm	n, mặt	nhìn tha	ẳng đầu để trần, rõ mặt, rõ hai tai, không đeo
	(2) Họ, chí	ř đệm v	à tên v	riết bầ	ầng chữ	n hoa.				
Ånh (1)	(3) Nếu sin	nh ra ở r	nước n	goài t	hì ghi tê	n quốc (gia.			
	(4) Ghi số	điện thơ	ai liên	lạc ở	nước nạ	goài				
										tề nghị khác nếu có (ghi rõ lý do). Trường hợp lu (X) vào ô tương úng.
	(6) Đối với diện hợp p					dân sự	có kř	nó khă	n trong	nhận thức và làm chủ hành vi thì người đại
	Mẫu TK02a Ban hành kèm theo Thông tư số 31/2023/TT-BCA ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Bộ Công an									

CỘNG HÒA XÂ Độc lập

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỞ KHAI

Ånh (1)

Đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở nước ngoài dành cho người chưa đủ 14 tuổi

A. Thông tin người ở	đại diện hợp pháp:					<u> </u>	Tuoi									
1. Họ và tên ⁽²⁾																
2. Sinh ngày tha	áng năm 3	3. Giới	i tính	n: Na	ım 🗆	Nữ										
4. Số CCCD/CMND, s	số hộ chiếu <i>(nếu có)</i>			\bot									Ngà	y cấp .	//	
•	ớc ngoài															
7. Quan hệ với người	chưa đủ 14 tuổi đề nghị cấp	o hộ c	hiếu	í:												
B. Thông tin về ngườ	ời chưa đủ 14 tuổi đề ngh	ıị cấp	hộ	chiế	u:											
1. Họ	Chữ đệm và tên			(2)	2. G	iới t	ính: N	am	□ N	ữ 🗆						
3. Sinh ngày thár	ng năm Nơi sinh <i>(tỉr</i>	nh, thờ	ình p	ohố) ^{(;}	3)											
4. Số định danh cá nh	nân <i>(nếu có)</i>															
5. Quốc tịch	6. Dân tộc		7	'. Tôr	n giád	0										
8. Địa chỉ cư trú ở nư	ớc ngoài															
9. Địa chỉ đăng ký thư	rờng trú tại Việt Nam <i>(nếu c</i>	có)														
Mẹ: họ và tên						sinh	ı ngày	/	/ <i>/</i> .							
11. Hộ chiếu phổ thôn	ng lần gần nhất (<i>nếu có</i>) số .					. cấp	o ngày		/ <i>.</i> /							
12. Nội dung đề nghị ⁽	(4)															
	Tôi xi	in can		Ngườ	ời đạ	i di	ng tin t ện hợ <i>họ và</i>	p pl	háp		sự thật.	1.				
	Chú thích:															
Ånh (1)	(1) Ảnh của người đề ngư rõ mặt, rõ hai tai, không (2) Họ, chữ đệm và tên v	đeo k	ính,	tranç	g phị	ục lịc	ụp khô ch sự,	ông phá	quá ông (á 06 th ảnh ne	náng, co ền trắnọ	õ [,] 4cm . g.	х 6ст,	mặt ni	hìn thẳi	ng đầu để trần,

(4) Ghi cụ thể: cấp hộ chiếu lần đầu hoặc cấp lại hộ chiếu; đề nghị khác nếu có (ghi rõ lý do).

(3) Nếu sinh ra ở nước ngoài thì ghi tên quốc gia.

Mẫu TK03 Ban hành kèm theo Thông tư số 31/2023/TT-BCA ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Bộ Công an

				CỘI				CHỦ do - l			T NAI	М		
	TÒ KHAI										Ånh (1)			
Đề nghị xác nhận nhân thân cho công dân Việt Nam ở nước ngoài đề nghị cấp hộ chiếu														
A. Thông tin người đề nghị	:													
1. Họ	Chữ đệ	m và t	ên				.(2) 2.	Giới t	ính: N	lam 🗆	Nữ□	1		
3. Sinh ngày tháng n	ăm	4. N	loʻi sir	nh <i>(tỉni</i>	h, thài	nh pho	ố) ⁽³⁾							
5. Số định danh cá nhân hoặc CMND	;												Ngày	/ cấp/
6. Địa chỉ cư trú														
7. Số điện thoại														
B. Thông tin về thân nhân	y nước	ngoà	ıi đề ı	nghị d	ấp h	ộ chiế	έ́υ							
1. Họ	Chữ đệ	m và t	ên				.(2) 2.	Giới t	ính: N	lam 🗆	Nữ □	1		
3. Sinh ngày tháng n	ăm	4. N	loʻi sir	nh <i>(tỉni</i>	h, thài	nh pho	ố) ⁽³⁾							
5. Số định danh cá nhân hoặc CMND	;												Ngày	cấp/
6. Địa chỉ thường trú ở trong	nước tr	rước l	khi xua	ất cản	h:									
7. Địa chỉ ở nước ngoài														
8. Xuất cảnh Việt Nam ngày .	/	/	0	qua củ	ra khẩ	ầu								
bằng hộ chiếu số			cấp nọ	gày	/	/		/						
9. Dự kiến về Việt Nam ngày		/			/									
10. Giấy tờ chứng minh quan	hệ với	thân r	nhân ở	nước	c ngo	ài bị n	nất hộ	chiếu	(4):					
11. Nội dung đề nghị: Cục Qu thông tại								ận ảnh	ı và th	ông ti	n nhâ	n thân (để thân nhâi	n tôi được cấp hộ chiếu phổ
			Tôi :	xin ca	m đoa 	, ngày N	/ th Igười	ông tir váng đề n ọ ố họ v	<i>năı</i> ghị	là đúr n	ng sự	thật./.		

Ghi chú:

- (1) Ảnh mới chụp của công dân Việt Nam ở nước ngoài đề nghị cấp hộ chiếu, cỡ 4cm x 6cm, mặt nhìn thẳng, đầu để trần, rõ mặt, rõ hai tai không đeo kính, trang phục lịch sự; phông ảnh nền trắng. Dán 01 ảnh vào khung phía trên, kèm theo 01 ảnh để rời.
- (2) Họ, chữ đệm và tên viết bằng chữ in hoa.
- (3) Nếu sinh ra ở nước ngoài thì ghi tên quốc gia.
- (4) Trường hợp không có giấy tờ chứng minh phải có bản giải trình.
- (5) Ghi tên cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài nơi cấp hộ chiếu.

Mẫu TK04

Ban hành kèm theo Thông tư số 31/2023/TT-BCA ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Bộ Công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÒ KHAI

Đề nghị khôi phục giá trị sử dụng hộ chiếu phổ thông

Họ									
3. Sinh ngày tháng năm	ı Noʻi	sinh <i>(tỉni</i>	h, thành	n phố) ((2)			 	
4. Số định danh cá nhân hoặc CMND									Ngày cấp/
5. Nơi cư trú hiện tại								 	
6. Số điện thoại:								 	
7. Thông tin về hộ chiếu đề nghị	khôi phục:								
Số hộ chiếu:	; Ngày	cấp		J				 	
Ngày hết hạn:/	/	; Cơ q	uan cấp	hộ ch	iếu				
8. Thông tin thị thực do nước ng	joài cấp:								
Số thị thực:; Quố	ốc gia cấp .			Thời h	iạn			 	
9. Lý do đề nghị khôi phục hộ ch	niếu ⁽³⁾								

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật./.
..., ngày ... tháng năm

Người đề nghị ⁽⁴⁾ (Ký, ghi rõ họ và tên)

Ghi chú:

(1) Họ, chữ đệm và tên viết bằng chữ in hoa.

- (2) Nếu sinh ra ở nước ngoài thì ghi tên quốc gia.
- (3) Ghi rõ lý do, thời gian, địa điểm, hoàn cảnh bị mất và tìm lại được hộ chiếu.
- (4) Đối với người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, người chưa đủ 14 tuổi thì người đại diện hợp pháp khai, ký thay.

Mẫu TK05

Ban hành kèm theo Thông tư số 31/2023/TT-BCA ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Bô Công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN TRÌNH BÁO MẤT HỘ CHIẾU PHỔ THÔNG

Kính gửi ⁽¹⁾ :										
1. Họ										
3. Sinh ngày tháng năm; Nơi sinh <i>(tỉnh, thành phố)</i> ⁽³⁾										
4. Số ĐDCN/CMND (nếu có)										Ngày cấp//
5. Nơi cư trú hiện tại										
6. Số điện thoại:										
7. Thông tin về hộ chiếu bị mất ⁽	⁴⁾ :									
Số hộ chiếu:	; N g	ày cấp	/		/					
Cơ quan cấp:										
8. Hộ chiếu trên đã bị mất vào h	ıồi:	.giờ	.phút, ng	gày		/				
9. Hoàn cảnh và lý do cụ thể bị	mất hộ chi	ếu:								
		Tôi xin d	cam đoa	n nhữı	ng thông	tin trêr	n là đúi	ng sự	thật./.	

Ghi chú:

(1) Cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh hoặc Công an cấp huyện, cấp xã hoặc cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài nơi thuận lợi hoặc đơn vị kiểm soát xuất nhập cảnh tại cửa khẩu.

..., ngày ... tháng năm **Người trình báo ⁽⁵⁾** (Ký và ghi rõ họ và tên)

- (2) Họ, chữ đệm và tên viết bằng chữ in hoa.
- (3) Nếu sinh ra ở nước ngoài thì ghi tên quốc gia.

- (4) Trường hợp nhớ chính xác thông tin về hộ chiếu bị mất thì ghi, nếu không nhớ chính xác thì ghi không nhớ.
- (5) Đối với người mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi, người chưa đủ 14 tuổi thì người đại diện hợp pháp khai và ký thay.

Mẫu TK06

Ban hành kèm theo Thông tư số 31/2023/TT-BCA ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Bộ Công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN TRÌNH BÀY VỀ VIỆC CHƯA ĐẾN NHẬN HỘ CHIẾU

			Kính g	ıửi ⁽¹⁾):						
. Họ											
3. Sinh ngày tháng năm	3. Sinh ngày tháng năm Nơi sinh <i>(tỉnh, thành phố)</i> ⁽³⁾										
4. Số định danh cá nhân hoặc CMND											Ngày cấp/
5. Nơi cư trú hiện tại											
6. Số điện thoại:											
7. Nội dung trình bày ⁽⁴⁾ :											
		Tôi xir	n cam	đoan	ı nhữn	ng thông	g tin tré	n là đị	úng sự	r thật.	<i>I</i> .
						ngày .	tháng ı đơn (g r			
							iọ và tê				
Ghi chú:											
		_	đã nộp	hồ s	sơ cấp) hộ ch	iếu hoặ	íc cơ q	quan c	hức na	ăng đang giữ hộ chiếu của công dân.
(2) Họ, chữ đệm và tên viết bằng c	:hữ in hoa	a.									
(3) Nếu sinh ra ở nước ngoài thì gh	ni tên quố	c gia.									
(4) Nội dung trình bày ghi rõ: đã nộ báo đến nhận lại hộ chiếu nhưng v	ip hồ sơ c ì lý do nà	đề nghị o đó (gi	cấp hộ hi rõ) c	ò chie hưa	ếu và đến n	được t hận hộ	hông b chiếu.	áo nhậ	in kết	quả, h	noặc đã được cơ quan chức năng thông
(5) Đối với người mất năng lực hàr	nh vi dân s	sự, có l	khó kh	ăn ti	rong n	nhận thi	ức và là	àm chủ	ù hành	vi thì	người đại diện hợp pháp khai, ký thay.
					Ban	n hành i	kèm th	eo Thá	ìng tư	số 31,	ẫu VB01 /2023/TT-BCA ngày 20 tháng 7 năm 2023 3ộ Công an
(1)							CỘN	G HÒA Độc	XÃ H lập -	IỘI CH Tự đơ	HỦ NGHĨA VIỆT NAM o - Hạnh phúc
Số:/											 , ngàytháng năm

THÔNG BÁO

Về việc chuyển đơn trình báo mất hộ chiếu phổ thông

Kính gửi: Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an

Ngày	tiếp nhận đơn trình báo mất hộ chiếu của ı	người có nhân thân như sau:
Họ	Chữ đệm và tên ⁽²⁾ :	
Giới tính: Nam □ Nữ □		
Sinh ngày://	loi sinh <i>(tỉnh,thành)</i> ⁽³⁾ :	
Số định danh cá nhân/CN	MND:	
Số hộ chiếu phổ thông bị	mất:	
(1)	chuyển đơn trình báo mất hộ chiếu để quý Cục xử lý theo quy định	n (kèm theo)./.
Noi nhận: - Như trên; - Người gửi đơn; - Lưu:	NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN (ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng	dấu)
Ghi chú:		
(1) Cơ quan tiếp nhận đo	n trình báo mất hộ chiếu.	
(2) Cơ quan tiếp nhận gh	i rõ họ, chữ đệm và tên của người có đơn trình báo mất hộ chiếu.	
(3) Nếu sinh ra ở nước n	goài thì ghi tên quốc gia.	
		Mẫu VB02 ố 31/2023/TT-BCA ngày 20 tháng 7 năm 2023
	Ci	ủa Bộ Công an
	(1) CỘNG HÒA XÃ HỘ	ua Bọ Cong an I CHỦ NGHĨA VIỆT NAM r do - Hạnh phúc
Số: V/v xác minh để cấp hớ	(1) CỘNG HÒA XÃ HỘ	I CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: V/v xác minh để cấp hớ	CỘNG HÒA XÃ HỘ Độc lập - Tụ/ ộ chiếu phổ thông cho công	I CHỦ NGHĨA VIỆT NAM r do - Hạnh phúc
Số: V/v xác minh để cấp hớ	(1) CỘNG HÒA XÃ HỘ Độc lập - Tụ/ ộ chiếu phổ thông cho công Việt Nam	I CHỦ NGHĨA VIỆT NAM r do - Hạnh phúc
Số: V/v xác minh để cấp hó dân ^v Ảnh (2)	CỘNG HÒA XÃ HỘ Độc lập - Tụ ộ chiếu phổ thông cho công Việt Nam CÔNG ĐIỆN Kính gửi: - Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao;	I CHỦ NGHĨA VIỆT NAM r do - Hạnh phúc , ngày tháng năm
Số: V/v xác minh để cấp hí dân \ Ånh (2)(1) trân trọn	(1) CỘNG HÒA XÃ HỘ Độc lập - Tụ/	I CHỦ NGHĨA VIỆT NAM r do - Hạnh phúc , ngày tháng năm
Số: V/v xác minh để cấp hí dân \ Ånh (2)(1) trân trọn	CỘNG HÒA XÃ HỘ Độc lập - Tụ/ ộ chiếu phổ thông cho công Việt Nam CÔNG ĐIỆN Kính gửi: - Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao; - Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an. ng đề nghị quý Cục cho biết ý kiến về việc cấp hộ chiếu phổ thông của n	I CHỦ NGHĨA VIỆT NAM r do - Hạnh phúc , ngày tháng năm
Số: V/v xác minh để cấp hi dân \(\text{dân \text{V}} \) Anh (2)	CỘNG HÒA XÃ HỘ Độc lập - Tụ/ ộ chiếu phổ thông cho công Việt Nam CÔNG ĐIỆN Kính gửi: - Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao; - Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an. ng đề nghị quý Cục cho biết ý kiến về việc cấp hộ chiếu phổ thông của n	I CHỦ NGHĨA VIỆT NAM r do - Hạnh phúc , ngày tháng năm
Số: V/v xác minh để cấp hó dân hì Ånh (2)	CỘNG HÒA XÃ HỘ Độc lập - Tụ/ ộ chiếu phổ thông cho công Việt Nam CÔNG ĐIỆN Kính gửi: - Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao; - Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an. ng đề nghị quý Cục cho biết ý kiến về việc cấp hộ chiếu phổ thông của r Chữ đệm và tên (3)	I CHỦ NGHĨA VIỆT NAM r do - Hạnh phúc , ngày tháng năm
Số: V/v xác minh để cấp hó dân hó dâ	CỘNG HÒA XÃ HỘ Độc lập - Tụ/ ộ chiếu phổ thông cho công Việt Nam CÔNG ĐIỆN Kính gửi: - Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao; - Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an. ng đề nghị quý Cục cho biết ý kiến về việc cấp hộ chiếu phổ thông của n Chữ đệm và tên (3)	I CHỦ NGHĨA VIỆT NAM r do - Hạnh phúc , ngày tháng năm
Số: V/v xác minh để cấp hơ dân \ Ành (2) (1) trân trọn Họ	CỘNG HÒA XÃ HỘ Độc lập - Tụ/ ộ chiếu phổ thông cho công Việt Nam CÔNG ĐIỆN Kính gửi: - Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao; - Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an. ng đề nghị quý Cục cho biết ý kiến về việc cấp hộ chiếu phổ thông của n Chữ đệm và tên (3)	I CHỦ NGHĨA VIỆT NAM r do - Hạnh phúc , ngày tháng năm

Cha: họ và tênngà	ay sinh/
Mẹ: họ và tênngở	ay sinh/
Vợ/chồng: họ và tênngà	ay sinh/
Giấy tờ liên quan do Việt Nam cấp (nếu có) $^{(5)}$:	
Lý do đề nghị cấp hộ chiếu	
Xin trao đổi quý Cục để phối hợp công tác./.	
Noi nhận: - Như trên; - Lưu	NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN (ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)
Ghi chú:	
(1) Tên Cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài.	
(2) Ảnh mới chụp không quá 06 tháng, cỡ 4cm x 6cm, phông ảnh nền trắng.	mặt nhìn thẳng, đầu để trần, rõ mặt, rõ hai tai, không đeo kính, trang phục lịch sự,
(3) Cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài ghi rõ họ	, chữ đệm và tên của người đề nghị cấp hộ chiếu.
(4) Ghi tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương của V	/iệt Nam nếu sinh ra ở trong nước hoặc tên quốc gia nơi sinh ra ở nước ngoài.
(5) Ghi tên giấy tờ, ngày cấp, cơ quan cấp và gửi kèm.	
	Mẫu VB03 Ban hành kèm theo Thông tư số 31/2023/TT-BCA ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Bộ Công an
BỘ CÔNG AN CỰC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH 	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:/	, ngàythángnăm
	THÔNG BÁO
Về việc giải c	quyết đơn trình báo mất hộ chiếu phổ thông
	Kính gửi:
Cục Quản lý xuất nhập cảnh nhận được đơn đề ngày	/ của ông (bà) trình báo về việc bị mất hộ chiếu, thông tin cụ thể như sau:
Họ và tên người được cấp hộ chiếu	
Giới tính: Nam □ Nữ □	
Sinh ngày:/ Nơi sinh (tỉnh,thành phố):	
Số hộ chiếu phổ thông bị mất: ngày cấ	ρ
Cơ quan cấp hộ chiếu:	
Thực hiện quy định của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của bị mất, số nêu trên.	a công dân Việt Nam, Cục Quản lý xuất nhập cảnh đã hủy giá trị sử dụng của hộ chiếu
Xin thông báo để ông (bà) biết./.	

NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN (Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Nơi nhận:- Như trên; -(1)....; - Lưu:

Ghi chú: (1) Đơn vị tiếp nhận đơn trình báo mất hộ chiếu.